

## 2. Kinh SA-MÔN QUẢ ( Sàmannaphala-sutta )

Như vậy, tôi nghe :

1. Một thời nọ Thế Tôn du hóa  
Vương Xá Thành - Rá-Chá-Ga-Ha (1)  
Vườn xoài của Chi-Va-Ka (2)  
Tức Kô-Ma-Rá-Phách-Cha (3) đại thân  
( Là Ngự Y ở gần Vương Thượng  
Tôn kính Phật, quy ngưỡng Phật môn  
Thiện Nam chánh tín bảo tòn  
Nguyện được điều trị Thế Tôn khi cần )  
Đại Chúng Tăng hầu gần đức Phật  
Nghìn hai trăm năm chục Tỷ Kheo  
Lục hòa , tứ nhiếp hành theo  
Thanh tịnh giới bốn, sống nghèo độc cư  
Lúc bấy giờ Vua A-Xà-Thế (4)  
Con của vua Bim-Bí-Sa-Ra (5)  
Và Vi-Đề-Hy (6) lệnh bà  
Trị vì vương quốc, xứ Ma-Kiệt-Đà  
Đức vua A-Cha-Ta-Sát-Tú (4)  
Lễ bố-tát vâng tỵ ngày rằm  
Ngồi trên lầu cao, trầm ngâm  
Có rất nhiều vị Đại thân chung quanh

(1) : Ràjagaha : Thành Vương Xá , thủ phủ Nước Ma-Kiệt-Đà .

(2) &(3):Jivaka Komàrabhacca : Ngự Y của vua A-Xà-Thế.

(4) & (5) & (6) : Vua A-Xà-Thế ( Ajàtasattu ) con vua Bimbisara (Tần Bà Sa La hay Bình Sa Vương ) và Hoàng hậu Videhi , trị vì Nước Magatha (Ma Kiệt Đà).

Vua đột nhiên chạnh lòng cảm hứng  
Thốt lên rằng : “ Thật xứng đáng thay !  
Thật khả ái , diễm lệ thay !  
Đêm rằm mỹ diệu trăng đầy sáng trưng  
Thật êm dịu ! Đáng mừng diễm tốt  
Ánh sáng trắng của một đêm rằm  
Trẫm có ý định trong tâm  
Muốn đến chiêm bái , kiểng tằm Đạo Sư  
Nhờ uy đức nghiêm-từ vị ấy  
Được an tịnh, sẽ thấy tín tâm ”.

2. Nghe vậy, một vị đại thân  
Tâu rằng : “Có một Đại Nhân sáng ngời  
Là Giáo Trưởng tuyệt vời , Hội Chủ  
Vị Sư Trưởng có đủ đức tài  
Pu-Ra-Ná Kap-Sa-Pa (1)  
Khai tổ Giáo phái danh gia tôn sùng  
Bậc trưởng thượng, vô cùng thông thái  
Mong Đại Vương chiêm bái vị này  
Nêu được gặp , thật lành thay !  
Đại Vương tịnh tín càng ngày càng thêm  
Cả vương quốc ngày đêm lợi lạc  
Và Hoàng gia tấn phát lộc tài ”.  
Nghe vị đại thân trình bày  
Vua vẫn yên lặng, như ngài chẳng nghe .
3. Đại thân khác vội khoe Sư Trưởng :  
“ Tâu Đại Vương ! Giáo Trưởng tài ba  
Mạc-Kha-Li Gô-Sa-La (2)

(1)& (2) : Pùrana Kassapa ( Phú-la Ca-Điếp ) và Makkhali Gosala ( Mạt-già-lê Cù-xá-lợi ) : hai trong Lục Sư ngoại đạo thời Phật .

Là vị Hội Chủ thật là cao minh  
 Được quần chúng tôn sùng, ngưỡng mộ  
 Vị Khai tổ Giáo phái nổi danh  
 Nếu Đại Vương với lòng thành  
 Đến để chiêm bái , ắt sanh phước lành ”.  
 Nghe nói vậy, Vua Ma-Ga-Thá  
 A-Xà-Thế an tọa như thường  
 Làm thỉnh, lộ vẻ chán chường  
 Không nói chi cả, như dường không nghe .

4. Vị quan khác vội khoe Giáo Chủ :  
 “ Tâu Đại Vương ! Thật đủ phước duyên  
 Nếu ngài tìm đến quan chiêm  
 Vị Đại Sư Trưởng trang nghiêm từ hòa  
 Hội Giáo Trưởng là A-Chi-Tá (1)  
 Túc ngài Kê-Sa-Kám-Ba-Li (1)  
 Khi gặp Sư Trưởng một khi  
 Đại Vương sẽ được tức thì tín tâm ”.  
 Nghe nói thế, trầm ngâm yên lặng  
 A-Xà-Thế , vua chẳng nói gì .

5. Một đại thần khác tức thì  
 Bước ngay ra trước đàn trì tâu Vua :  
 “ Tâu Đại Vương ! Trong mùa trăng sáng  
 Thật thỏa đáng, Ngài muốn cung chiêm  
 Một vị Sư Trưởng đáng tìm  
 Là Đại Giáo Trưởng uy nghiêm vô cùng  
 Được quần chúng tôn sùng, ngưỡng bái  
 Bậc Khai tổ Giáo phái từ hòa  
 Dồi dào kinh nghiệm trải qua

(1) : Ajita Kesakambali ( A-kỳ-đa Kỳ-xá-khâm-bà-la ) :  
 Vị khác trong Lục Sư ngoại đạo thời Phật tại thế .

Ngài Pa-Kú-Thá Kách-Cha-Da-Nà (1)  
 Nếu Đại Vương thân qua chiêm bái  
 Chắc sẽ được thanh thái tâm hồn  
 Tịnh tín, hoan hỷ, kính tôn  
 Hoàng gia sung thịnh, Tông môn đời đời ”.  
 A-Xà-Thế nghe lời tâu đó  
 Vẫn yên lặng, không tỏ ý gì .

6. Vị khác bước ra đàn trì :  
 “ Tâu lệnh Thánh Thượng ! Chẳng chi tốt bằng  
 Với thánh ý vẫn hằng mong mỏi  
 Gặp Đạo Sư tài giỏi , quang huy  
 Có vị Giáo Trưởng toàn tri  
 San-Cha-Dá Bê-La-Thi-Pút-Tà (2)  
 Là Hội Chủ danh gia thông thái  
 Vị Khai tổ Giáo phái cao thâm  
 Đây là Sư Trưởng đáng tầm  
 Thánh Thượng nên kịp quang lâm nơi này  
 Được yết kiến bậc thầy tài đức  
 Thì Thánh Thượng quả thực uy danh  
 Sẽ đạt tin tưởng tịnh thanh  
 Hoàng gia cũng được phúc lành, duyên may”  
 A-Xà-Thế , ngồi ngay yên lặng  
 Vẫn làm thỉnh, vua chẳng nói gì .

7. Vị đại thần khác tức thì  
 Tâu vua tiến cử một vị Đạo Sư :  
 “ Tâu Đại Vương ! Tịnh cư cao cả

(1) & (2) : Pakudha Kaccâyana ( Bà-phù-đa Ca-chiên-diên )  
 và Sanjaya Belathiputta ( Tán-nhã-di Tỳ-la-phê-phất ) :  
 Hai vị khác trong Lục Sư ngoại đạo thời Phật tại thế .

Ni-Ganh-Thá Na-Tá-Pút-Ta (1)  
 Là bậc Hội Chủ danh gia  
 Bậc Đại Giáo Trưởng thật là tối tôn  
 Có danh vọng tông môn giáo phái  
 Nhiều kinh nghiệm, thông thái, trang nghiêm  
 Nếu Đại Vương đến cung chiêm  
 Rất là lành tốt, phước tìm Đạo Sư”.  
 Nghe nói vậy, trầm tư yên lặng  
 A-Xà-Thế , vua chẳng nói gì .

8. Bảy giờ, ông Chi-Va-Ka  
 Tức Kô-Ma-Rá-Phách-Cha vẫn ngồi  
 Khi đức vua đang hỏi một mỗi  
 Bởi các quan tranh nói quá nhiều .  
 Cách xa vua chẳng bao nhiêu  
 Ông vẫn yên lặng, không điều tâu ra  
 Vua xức Ma-Ga-Tha bèn hỏi :  
 - “ Tại sao khanh chẳng nói câu gì ?  
 Cũng chẳng tiến cử điều chi  
 Hỏi khanh có biết phạm vi xứ này  
 Có Đạo Sư , bậc Thầy cao thượng  
 Đáng tôn kính, quy ngưỡng, cúng dường  
 Khanh hãy tiến cử triều đường  
 Để trẫm tịnh tín, muôn phương được nhờ ”.  
 Chi-Va-Ka bảy giờ mới nói :  
 “ Tâu Đại Vương ! Trong cõi Tam thiên  
 Thế gian duy có Cha Hiền  
 Đại Giác, Ứng Cúng, phước duyên trời người

(1) : Nigantha Nàtaputta ( Ni-kiên-tử ) : một trong Lục Sư ngoại đạo thời Phật tại thế .

- Là nơi đáng đời đời quy ngưỡng  
 Được tịnh tín, vô lượng phước môn  
 Ngài chính là đấng Thế Tôn  
 Chánh Đẳng Chánh Giác, tiếng đồn gần xa  
 Minh Hạnh Túc hoặc là Thiện Thế  
 Vô Thượng Sĩ , Điều Ngự Trượng Phu  
 Thế Gian Giải , Thiên Nhân Sư  
 Là bậc đại trí , đại từ , đại bi  
 Hạ thần đã quy y Đại Giác  
 Và hiện thời phúc lạc cho thần :  
 Bậc thầy của cả Thiên Nhân  
 Hiện đang trú ngụ nhà thần, tại nơi  
 Vườn xoài rộng , sáu thời giáo hóa  
 Vói Tăng đoàn cao cả trên đời  
 Một ngàn hai trăm năm mươi  
 Tỷ Kheo đại chúng trời người kính tin  
 Vói trí tuệ quảng minh siêu việt  
 Ngài có thể giải quyết nghi nan  
 Giới đức thanh tịnh hoàn toàn  
 Chỉ dạy tự giác, Tăng quang tịnh, hòa  
 Ngài là Gô-ta-ma Đại Giác  
 Hạnh Phật Đà lợi lạc quần sinh  
 Nếu Đại Vương có lòng tin  
 Thân hành đến gặp, ắt sinh phúc lành ”.  
 9. Vừa nghe nói , duyên lành hội đủ  
 A-Cha-Ta-Sát-Tú (1) cả mừng  
 Lập tức truyền lệnh quần thần  
 Kiệu voi cho thắng, Vua cần đi ngay

(1) : Ajàtasattu : A-Xà-Thế , vua nước Magadha (Ma-Kiệt-Đà).

Lên vương tượng hằng ngày vua ngự  
 Năm trăm voi , mỹ nữ cung phi  
 Khởi hành dưới bóng tinh kỳ  
 Hàng ngàn ngọn đuốc uy nghi sáng ngời  
 Thăng tiến đến vườn xoài đêm hạ  
 Của ông Kô-Ma-Rá-Phách-Cha (1)

10. Khi đó, vua Ma-Ga-Tha (2)  
 Uy nghi thẳng đến không xa vườn xoài  
 Bổng sợ hãi , tóc ngài dựng ngược  
 Lòng kinh hoàng, toát mướt mồ hôi  
 Hỏi Chi-Va-Ka , bầy tôi :  
 - “ Người định phản bội, gạt mũi ta chăng ?  
 Định nạp ta cho đấng kẻ nghịch  
 Là những kẻ thù địch của ta ?  
 Người nói đại chúng hằng hà  
 Đến cả ngàn vị , sao mà lặng trang  
 Không một tiếng ho khan, đàng hắng  
 Không tiếng ồn, vắng lặng như tờ ?”  
 Chi-Va-Ka lúc bấy giờ  
 Trấn an vua chớ có ngờ vực chi :  
 - “ Thần không dám phản khi quân thượng  
 Không nạp ngài để hưởng vinh hoa  
 Ngài hãy thẳng tới phía xa  
 Căn nhà tròn giữa là nhà hội chung  
 Trong nhà đó, đèn dùng thấp chon  
 Chỉ ít ngọn , đại chúng đang thien ”.
11. Khi ấy vua mới được yên

(1): *Jivaka Komàrabhacca* : vị Ngự Y của vua A-Xà-Thế cũng là vị Thiện Nam kính tín Tam Bảo .

(2) : *Ajatasattu* (A-Xà-Thế) vua nước Magadha (Ma-Kiệt-Đà).

- Cả đoàn thẳng tới hoa viên vườn xoài  
 Đi cho đến chỗ voi đi được  
 Rồi xuống kiệu, nhắm hướng nhà tròn  
 Vua hỏi : “ Nơi nào Thế Tôn  
 Đang ngự giữa Chúng Trung Tôn tịnh thien?  
 Chi-Va-Ka , ông liền hướng dẫn :  
 - “ Ngay cột chính là đấng Cha Lành  
 Ngồi trước đại chúng tịnh thanh  
 Trang nghiêm giới đức, pháp thân diệu kỳ ”
12. A-Xà-Thế liền đi gần lại  
 Nhìn Đại chúng an tọa tịnh thien  
 Trông như hồ nước lặng yên  
 Vua bèn cảm hứng thốt lên ước nguyện :  
 “ Mong Hoàng tử tinh chuyên trầm lặng  
 Như tĩnh lặng Đại chúng tịnh, hòa  
 Nguyện U-Đa-Di-Phách-Đa (1)  
 Hoàng tử, tâm được như là Chúng Tăng !”  
 - “ Này Đại Vương ! Ngài đang nghĩ đến  
 Tâm của ngài thương mến nặng tình ?”  
 - “ Bạch Thế Tôn ! Thật anh minh  
 Con đang nghĩ đến con mình thân thương  
 Con ước nguyện thường thường Hoàng tử  
 Được trầm lặng, tĩnh lự như Tăng  
 Con thương Hoàng tử ai bằng  
 Nên nguyện con được như hằng ước mong ”.
13. A-Xà-Thế nói xong , nghiêm cẩn  
 Đánh lễ Phật , xá tận Chư Tăng  
 Rồi vua ngồi xuống một bên

(1) : *Udayibhaddha* ( Ưu-đà-di-bạt-đà ) : con vua A-Xà-Thế.

- Hỏi Phật những việc dưới trên chưa tường
- “ Bạch Đại Đức Thế Tôn ! thương tưởng  
Cho con hỏi một hướng hoài nghi ”
  - “ Này Đại Vương ! Có việc gì  
Đại Vương cứ hỏi , chẳng chi ngại ngần ”
14. - “ Bạch Thế Tôn ! Trong tầng xã hội  
Các chức nghiệp mỗi mỗi khác , như :  
Điều tượng sư , Điều mã sư  
Nguyên soái , Chiến sĩ , Quân sư , anh hùng  
Xa thuật sư và cùng Thám tử  
Quân kỳ binh , quân thứ sĩ quan  
Giáp binh , nô lệ xuất thân  
Thợ hớt tóc , hỏa đầu quân , làm nhà  
Người hầu tắm hoặc là thợ giặt  
Thợ đồ gốm , thợ dệt , thợ may  
Người đan thúng rổ , thợ cày  
Hoặc nhà in ấn hoặc thầy chiêm tinh  
Các nghề nghiệp dù tinh hay vụng  
Có kết quả cho chúng hưởng ngay  
Lợi nhuận đem đến hằng ngày  
Tự thân an lạc , phúc ngay gia đình  
Họ nuôi sống tự mình, thân quyến  
Nuôi mẹ cha , nuôi đến vợ con  
Bạn bè giúp khi héo mòn  
Cúng dường, bố thí, phước còn đời sau  
Khi mạng chung, thân này chấm dứt  
Nhờ phước đức, họ được sinh Thiên  
Thọ hưởng phước báo được liền  
Kết quả thiết thực, hiện tiền thấy ngay .

- Còn thiết thực , xin Ngài diễn tả  
Hạnh Sa-môn kết quả thế nào ?”
15. - “ Này Đại Vương ! Ở những đâu  
Đại Vương nhớ lại , với câu hỏi này  
Ngài đã hỏi các thầy Phạm Chí  
Các Sa-môn ; họ chỉ ra sao ?  
Nếu thấy không trở ngại nào  
Đại Vương ! xin hãy đối trao chuyện này ”.
- “ Bạch Đại Đức Thế Tôn ! Không ngại  
Đối với Ngài , bậc đại từ bi  
Xin thuật lại con nhớ ghi  
Những lần đến hỏi các vị Đạo Sư :
16. Một thời đến thảo luận Giáo Trưởng  
Đề thăm hỏi , chúc tụng ôn hòa  
Pu-Ra-Na Káp-Sa-Pa (1)  
Là Đại Giáo Trưởng rất là nổi danh  
Khi được hỏi ngọn ngành của hạnh  
Bậc Sa-môn chân chánh ra sao ?  
Sẽ được kết quả thế nào ?  
Y như lời đã hỏi vào Thế Tôn
17. Bạch Đại Giác ! Khi con cất hỏi  
Pu-Ra-Na bèn nói một tràng :  
- “ Này Đại Vương ! Người tự làm  
Hay khiến người khác thay làm cho ta  
Hoặc chém giết hay là bảo giết  
Tự thiêu đốt hay khiến người thiêu  
Tự gây phiền muộn càng nhiều

(1) : *Purana Kassapa ( Phú-la Ca-Điếp ) một trong Lục Sư  
ngoại đạo thời Phật .*

Hay khiến người khác làm điều phiền tâm  
 Gây áo não , khiến làm áo não  
 Gây sợ hãi hay bảo người gây  
 Sát sinh , lấy của không ngay  
 Phá nhà, cướp bóc, tư thông vợ người  
 Hoặc nói láo , chưởi người , đâm thọc  
 Mọi hành động ngang dọc hiểm nguy  
 Cũng chẳng có tội ác chi  
 Làm mọi tội lỗi chẳng gì khắc khe  
 Tỷ như lấy bánh xe sắc bén  
 Giết hại người, đâm chém chúng sanh  
 Cõi đất đồng thịt hình thành  
 Cũng chẳng tội lỗi phát sanh cho mình.  
 Nếu có người hành trình hạn cuộc  
 Trên bờ Nam xuyên suốt sông Hằng  
 Vừa đi vừa giết chúng sanh  
 Tàn sát, nã hại tung hoành góm thay !  
 Thì người này cũng không vì thế  
 Có tội ác cụ thể lớn lao  
 Dù tự giết hại biết bao  
 Hay bảo người giết, cũng nào tội chi  
 Như có người đang đi bờ Bắc  
 Đi xuyên suốt trước mặt sông Hằng  
 Vừa đi , vừa với lòng thành  
 Bồ thí, tế lễ, làm lành khắp nơi  
 Lại khuyên người đồng thời làm phước  
 Cũng chẳng được mảy phước báo gì ”.  
 - Bạch Thế Tôn ! Như vậy thì  
 Khi hỏi về mít , trả lời xoài đây  
 Hỏi về xoài , nói đây là mít

Pu-Ra-Na mù tịt kiến văn  
 Hỏi kết quả hạnh Sa-môn  
 Dùng thuyết VÔ NGHIỆP đáp đôn như trên  
 Con tự nghĩ : dưới trên khắp cõi  
 Bạc Sư trưởng mong mỗi, ngợi ca  
 Làm sao Vua và hoàng gia  
 Làm những vị ấy tỏ ra phiền lòng  
 Không cật nạn cũng không tán thán  
 Không thốt lời bất mãn, khen chê  
 Dù không mãn nguyện mọi bề  
 Đứng dậy , con bỏ ra về hoàng cung .

19. Bạch Đại Đức Thế Tôn cao cả  
 Có một thời , con đã thăm qua  
 Mạc-Kha-Lị Gô-Sa-La (1)  
 Vị Đại Giáo Trưởng như là truyền ngôn  
 Khi con đến hội môn giáo chúng  
 Con chúc tụng thân hữu, xưng tên  
 Xong rồi ngồi xuống một bên  
 Nêu lên câu hỏi gây nên nghi ngờ  
 Đúng y câu đã nhờ Đại Giác  
 Giải thích cho hạnh các Sa-môn  
 “ Trong một xã hội sinh tồn  
 Tất cả chức nghiệp vẫn còn lợi an  
 Điều thiết thực là mang kết quả  
 Có lợi nhuận đền trả sức mình  
 Còn Sa-môn hạnh thực tình  
 Điều nào thiết thực, kết tinh lợi gì ? ”.

(1): Makkhali Gosala ( Mạt-già-lê Cù-xá-lợi ): một trong Lục Sư ngoại đạo thời Phật .

20. Khi được hỏi , tức thì Giáo trưởng  
 Trả lời ngay, không vương vấp gì :  
 - “ Này Đại Vương ! Chẳng Nhân chi  
 Cũng chẳng phải có Duyên gì cho ta  
 Loài hữu tình cho là ô nhiễm  
 Không nhân, duyên ; tiệt tiến nhiễm ô  
 Không nhân, duyên ; chẳng nhiễm ô  
 Hữu tình thanh tịnh, chẳng nhờ duyên, nhân  
 Không tự tác, không cần tha tác  
 Không nhân tác, không lực, không chuyên  
 Không có tinh tấn , lực riêng  
 Tất cả sinh vật mọi miền đều không  
 Không tự tại cũng không cố gắng  
 Bị dẫn dắt , định mệnh an phân  
 Hưởng thọ khổ , lạc , thác sanh  
 Y theo sáu loại sẵn dành để sang  
 Một triệu bốn trăm ngàn chủng loại  
 Sáu ngàn thêm, rồi lại sáu trăm  
 Có năm trăm loại Nghiệp thâm  
 Và có năm nghiệp thăng trầm năm căn  
 Có ba nghiệp về Thân , khẩu , ý  
 Loại toàn nghiệp chỉ có Khẩu , thân  
 Loại bán nghiệp chỉ Ý căn  
 Sáu mươi hai đạo, tám nhân địa , cùng  
 Sáu mươi hai, tính chung, trung kiếp  
 Sáu giai cấp , tính tiếp nghiệp sanh  
 Đã có bốn ngàn chín trăm  
 Và cũng số đó , du hành khách thương  
 Cùng số đó , thường thường chỗ ở  
 Loài Na-ga , rồng ở biển sông

- Ba nghìn địa ngục cảnh đồng  
 Băm sáu trần giới , mệnh mông các loài :  
 Bảy tướng thai , bảy loài vô tướng  
 Bảy tiết thai cùng bảy loài trời  
 Bảy loài quỷ , bảy loài người  
 Bảy hồ nước rộng, bảy từng vực sâu  
 Có tám trăm bốn mươi vạn kiếp  
 Thời gian ấy, khổ nghiệp tận trừ  
 Cho cả kẻ hèn , người ngu  
 Sau khi lưu chuyển luân hồi khổ đau  
 Không lời nguyện, nhờ vào giới hạnh  
 Sẽ chín muồi nghiệp tánh chưa thuần  
 Bởi những nhân thọ tập huân  
 Khó đo khổ, lạc khi dùng vật đo  
 Không giảm tăng, luân hồi dùng lại  
 Kẻ trí ngu trừ bại khổ đau ”.
21. Bạch Thế Tôn ! Kể trước sau  
 Ông Gô-Sa-Lá lún sâu quá rồi  
 Nêu lên thuyết LUÂN HỒI TỊNH HÓA  
 Như hỏi xoài thì tả mít ngay  
 Hỏi mít liền bảo xoài đây  
 Con liền tự nghĩ : Xứ này, Sa-môn  
 Bà-la-môn, các ngài sư trưởng  
 Con không thể để vương lụy phiền .  
 Vì vậy , dù lòng chẳng yên  
 Con vẫn im lặng, giữ riêng ý mình  
 Không cật nạn, không tình tán thán  
 Không bắt mẫn, chẳng bác bỏ chi  
 Con đã đứng dậy ra đi  
 Dầu không mẫn nguyện những gì được nghe.

22. Bạch Đại Đức Thế Tôn ! Vừa trải  
 Sau giấc hòe , nghĩ mãi trong tâm  
 Tịnh cư Giáo Trưởng phải thăm  
 A-Chi-Tá Kê-Sa-Kàm-Ba-Li (1)  
 Khi con đến, tức thì chúc tụng  
 Lời thân mến, hữu dụng xã giao  
 Sau những lời nói đón chào  
 Ngồi xuống một chỗ, hướng vào Đạo sư  
 Điềm thắc mắc từ từ con hỏi  
 Nhân mạnh vào cốt lõi vấn đề  
 Nội dung kết quả các nghề  
 Y như đã hỏi, nhằm về Sa-môn
- “ Thưa Giáo Trưởng ! Bảo tồn mạng sống  
 Các chức nghiệp lao động, trí nghề  
 Đều có kết quả mang về  
 Lợi nhuận nuôi sống, mọi bề cho ta  
 Còn thiết thực về Sa-môn hạnh  
 Có kết quả hiện cảnh hay không ?”
- Khi nghe câu hỏi vừa xong  
 Ông A-Chi-Tá đã mong trả lời
- “ Này Đại Vương ! Cõi đời đoạn diệt  
 Không bỏ thí, chẳng thiết hy sinh  
 Không tế tự vì không sinh  
 Không quả dị thực, nghiệp lành, ác : không  
 Không cha mẹ , hóa sanh không có  
 Không Phạm Chí, chẳng có Sa-môn  
 Chánh hướng, chánh hạnh bảo tồn  
 Tự mình chứng ngộ Pháp môn, lưu truyền

(1): Ajita Kesakambali ( A-kỳ-đa Kỳ-xá-khâm-bà-la ) :  
 một trong Lục Sư ngoại đạo thời Phật .

- Do bốn đại hợp duyên thành tựu  
 Khi mạng chung vĩnh cửu phải lia  
 Đất, nước, gió, lửa phân chia  
 Các căn thì lại nhập vào hư không  
 Khi đã chết, nào mong ái ngại  
 Hỏa táng rồi, còn lại nắm xương  
 Chỉ người ngu mới tán dương  
 Về sự bỏ thí, cúng dường, ích chi !  
 Lời nói chúng thế thì trống rỗng  
 Khi chấp rằng sự sống triền miên  
 Kẻ ngu cũng như người hiền  
 Chúng sẽ đoạn diệt, mất liền, tiêu tan ”.
24. Bạch Thế Tôn ! Hoàn toàn trái ngược  
 Khi con hỏi thì được trả lời  
 Với thuyết ĐOẠN DIỆT khơi khơi  
 Chẳng hề dính dáng đến lời hỏi đâu  
 Khi hỏi xoài chỉ vào trái mít  
 Khi hỏi mít thì chỉ trái xoài  
 Con tự nghĩ : Phải xét soi  
 Thần dân bách tính trong ngoài kính tôn  
 Các Phạm Chí, Sa-môn sư trưởng  
 Nên con phải tránh vương phiền lòng  
 Các Sa-môn, Bà-la-môn  
 Đó là phương tiện bảo tồn lòng dân .
- Nghĩ như vậy, chẳng cần bác bỏ  
 Không cất nạn, không có tán dương  
 Không mãn nguyện, vẫn bình thường  
 Đứng dậy ra khỏi hội đường , về cung .
25. Bạch Đại Đức Thế Tôn ! Vị khác

Pa-Ku-Thá Kách-Chá-Da-Na (1)

Đến gặp Giáo Trưởng tại nhà

Khi gặp, con chúc ôn hòa xã giao

Sau những lời đón chào Giáo trưởng

Con ngồi xuống, mặt hướng về ông

- “Thưa Giáo Trưởng ! Rất trông mong

Ngài sẽ giải đáp, nếu không ngại ngần :

Các chức nghiệp dù nhàn hay cực

Đều đem lại lợi tức cho ta

Nuôi sống thân quyến , cả nhà

Bản thân họ cũng thặng hoa đời này

Điểm thiết thực : Có ngay kết quả

Họ hưởng thụ và thỏa mãn liền

Còn Sa-môn hạnh hiện tiền

Có được kết quả như nguyên hay không ?”

26. Nghe con hỏi thì ông liền đáp :

- “Này Đại Vương ! Xin hãy nghe qua

Có Bảy thân không làm ra

Và cũng không bị làm ra, chẳng đồng

Không sáng tạo cũng không sinh sản

Như trụ đá đứng thẳng, đầu non

Bất động, chuyển biến không còn

Với nhau chúng cũng không còn xâm lã

Không ảnh hưởng tới tầng lạc, khổ

Cả khổ lạc , không chỗ nương nhau

Vậy bảy thân ấy thế nào ?

Địa, phong, thủy, hỏa, khổ và lạc thân

(1) : Pakudha Kaccàyana ( Bà-phù- đà Ca-chiên-diên ) :

Một trong Lục Sư ngoại đạo thời Phật .

Cùng thứ bảy : Mạng thân , chung lại

Cả bảy thân thường tại thường hằng

Như đỉnh núi , không xâm lã

Hoặc như trụ đá thẳng băng giữa trời

Người giết hại vậy thời không có

Bị giết hại, cái đó cũng không

Không nghe, không nói , dị đồng

Cũng không người biết , khiến cùng biết chung

Khi một ai tàn hung bên cạnh

Dùng kiếm sắc vung mạnh chém đầu

Thì cũng chẳng ai chết đâu

Chẳng ai tước đoạt mạng nào của nhau

Lưỡi kiếm chỉ rơi vào ở giữa

Bảy thân ấy , như tựa khoảng không”.

27. Kính bạch Đại Đức Thế Tôn !

Khi hỏi về quả Sa-môn thế nào

Pa-Ku-Tha tào lao nói khác

Với quan điểm cũng khác , lạc loài

Khi được hỏi về trái xoài

Trả lời là mít , mít xoài lộn tung .

Con tự nghĩ : Đáng mừng trong nước

Thần dân con mong được kính tôn

Bà-la-môn cùng Sa-môn

Họ nghĩ giới đức, phước tồn hà sa

Làm sao ta phiền hà các vị

Sa-môn cùng Phạm chí trong vùng

Nên không cật nạn lung tung

Cũng không tán thán, dù không hài lòng

Không công nhận cũng không bác bỏ

- Con đứng dậy ra ngõ , về cung .
28. Kính bạch Đại Đức Thế Tôn !  
 Một thời , con đến Hội môn vị này  
 Ni-Ganh-Thá Na-Ta-Pút-Tá (1)  
 Khi đến nơi, vồn vã đón chào  
 Nói lời chúc tụng xã giao  
 Sau đó ngồi xuống, bắt đầu hỏi han :
- “ Thưa Giáo Trưởng ! Các hàng dân chúng  
 Các chức nghiệp, công dụng thấy ngay  
 Dem lại lợi lạc đủ đây  
 Gia đình nuôi sống, sum vầy vợ con  
 Hạnh Sa-môn chi còn thiết thực  
 Về kết quả của bực Sa-môn ?”
29. Kính bạch Đại Đức Thế Tôn !  
 Khi nghe con hỏi Sa-môn quả này  
 Ni-Ganh-Thá trình bày một mạch :
- “ Này Đại Vương ! Trong sạch giới điều  
 Bốn loại Cấm Giới ngặt nghèo  
 Một Ni-Kiên-Tử tuân theo suốt đời :  
 \* Sống gìn giữ mọi thời với Nước  
 \* Mọi Ác pháp phải được giữ gìn  
 \* Tẩy sạch ác pháp trong mình  
 \* Sống với ý chí giữ gìn ác sinh .
- Này Đại Vương ! Tự mình chế ngự  
 Bốn cấm giới thứ tự như trên  
 Một Ni-kiên-tử vững bền  
 Sẽ có danh hiệu là tên gọi gì ?

(1) : : Nigantha Nàtaputta ( Ni-kiên-tử ) : Một trong Lục Sư  
 ngoại đạo thời Phật tại thế .

- Ga-Tát-Tô (1) : “Đã đi đến đích ”  
 Da-Tát-Tô (2) : “Điều phục tự tâm ”  
 Thi-Tát-Tô (3) : “ An trú tâm ”  
 Cả ba tên gọi chẳng lằm vào đâu ”.
30. Bạch Thế Tôn ! Muốn mau được biết  
 Về kết quả chân thiết Sa-môn  
 Giáo trưởng lại nói lòng vòng  
 Bốn sự chế ngự ở trong Cấm điều .
- Con tự nghĩ : Mục tiêu trị quốc  
 Thuận lòng dân, kết cuộc vững bền  
 Nên suy cho kỹ , không nên  
 Phiền lòng Phạm-chí , Sa-môn nước mình  
 Vì dân chúng tận tình kính ngưỡng  
 Các vị mà họ tưởng siêu nhân
- Dù không mãn nguyện điều cần  
 Con không công nhận, chẳng cần tán dương  
 Không cật nạn, chẳng lời bất mãn  
 Con rời khỏi nơi giảng , về cung .
31. Kính bạch Đại Đức Thế Tôn !  
 Con từng đã đến Hội môn một vị  
 Là Hội Chủ, đương vi Giáo Trưởng  
 Đại Giáo trưởng giáo hội uy nghi  
 Khai tổ Giáo phái danh tri  
 San-Cha-Dá Bê-Lát-Thi-Pút-Tà (1)  
 Khi con đến, xã giao chào đón  
 Và thăm hỏi mọi chốn an hòa  
 Sau lời chúc tụng đã qua  
 Con liền ngồi xuống trên tòa một bên

(1) : Gatatto . (2) : Yatatto . (3) : Thitatto .

Đặt câu hỏi như trên đã hỏi :

- “ Thưa Giáo Trưởng ! Với mọi người dân  
 Các loại chức nghiệp họ cần  
 Sẽ được kết quả tự thân thu về  
 Nuôi sống cả mọi bề thân quyến  
 Được phúc lạc, mọi chuyện lợi thay  
 Thưa Giáo trưởng ! Xin hỏi ngay  
 Sa-môn kết quả , điều này ra sao ?”

32. Bạch Đại Đức Thế Tôn ! Không tưởng  
 Vị Giáo trưởng đã nói một hơi  
 Toàn là những chuyện xa khơi  
 Dùng NGUY BIỆN LUẬN trả lời lung tung :
- “ Nay Đại Vương ! Nói chung đại loại  
 \* Thế giới khác , nếu hỏi có, không  
 Tôi nói có hoặc nói không  
 Nhưng tôi không nói không này, không kia...  
 \* Loài hữu tình kia không sinh hóa  
 Hữu tình khác thì đã hóa sinh ...  
 \* Kết quả dị thực Ác , lành  
 Không có kết quả Thiện lành, Ác tai ...  
 \* Sau khi chết, Như Lai tồn tại  
 Hoặc không có tồn tại về sau ...”  
 Cứ thế ông nói đầu đầu  
 Dài dòng nguy biện, chẳng đầu đuôi chi .

33. Rốt cuộc chẳng có gì kết quả  
 Về câu hỏi con đã nêu ra  
 Với suốt thời gian trôi qua

(1) : Sanjaya Belathiputta ( Tán-nhã-di Tỳ-la-phê-phát ) :  
 Một trong Lục Sư ngoại đạo thời Phật tại thế .

Dùng toàn nguy biện, ông ta nói hoài  
 Tỉ như hỏi trái xoài nói mít  
 Còn hỏi mít lại nói trái xoài  
 Con tự nghĩ : ‘Chớ phiền hà  
 Các vị Giáo sĩ trong ngoài xứ ta ’.  
 Không thốt ra những lời bất mãn  
 Không tán thán, cật nạn cũng không  
 Không bác bỏ, không tán đồng  
 Con đã đứng dậy, tay không ra về .

Bạch Đại Đức Thế Tôn ! Sự thể  
 Con đã từng đến lễ Lục Sư  
 Ước mong đạt ý nguyện từ  
 Câu đáp minh triết Đạo Sư trả lời  
 Nhưng nay thời vô cùng thất vọng  
 Vì Lục sư chẳng đáng trọng vì  
 Nếu có hỏi đến điều chi  
 Họ đều mù tịt , trí tri chẳng tường  
 Cũng ví như vào vườn cây trái  
 Hỏi về mít họ nói là xoài  
 Hỏi xoài họ nói mít đây  
 Luận điệu mâu thuẫn, chứa đầy nguy ngôn  
 Người cả tin , kính tôn cung dưỡng  
 Nên Lục sư Giáo trưởng sinh tồn .

34. Kính bạch Đại Đức Thế Tôn !  
 Con xin hỏi lại Thế Tôn câu này  
 Đúng y như con nay đã hỏi  
 Các Giáo trưởng ngoại đạo Lục sư  
 Ngưỡng mong đức cả Đại Từ  
 Xóa tan thắc mắc, giải trừ nghi nan :  
 - Bạch Thế Tôn ! hàng hàng xã hội

Các chức nghiệp mỗi mỗi khác, như :  
 Điều tượng sư , Điều mã sư  
 Nguyên soái, Chiến sĩ, Quân sư, anh hùng  
 Xa thuật sư và cùng Thám tử  
 Quân kỳ binh , quân thứ sĩ quan  
 Giáp binh , nô lệ xuất thân  
 Thợ hớt tóc , hỏa đầu quân , làm nhà  
 Người hầu tắm hoặc là thợ giặt  
 Thợ đồ gốm , thợ dệt , thợ may  
 Người đan thúng rỏ , thợ cày  
 Hoặc nhà in ấn hoặc thầy chiêm tinh . . .

Các nghề nghiệp dù tinh hay vụng  
 Có kết quả cho chúng hưởng ngay  
 Lợi nhuận đem đến hằng ngày  
 Tự thân an lạc , phúc ngay gia đình  
 Họ nuôi sống tự mình, thân quyến  
 Nuôi mẹ cha , nuôi đến vợ con  
 Bạn bè giúp khi héo mòn  
 Cúng dường, bố thí, phước còn đời sau  
 Khi mạng chung, thân này chấm dứt  
 Nhờ phước đức, họ được sinh Thiên  
 Thợ hưởng phước báo được liền  
 Kết quả thiết thực, hiện tiền thấy ngay .  
 Còn thiết thực , xin Ngài diễn tả  
 Hạnh Sa-môn kết quả thế nào ?”

35. Nay Đại Vương ! Ngài nghĩ sao  
 Nếu một Nô Bộc đang hầu trong cung  
 Luôn sớm khuya phục tùng trung tín  
 Thi hành đúng mệnh lệnh chủ nhân  
 Lời nói kính ái , khâm tuân

Theo dõi cử chỉ , chủ cần việc chi  
 Đến một hôm, nhân khi nhàn rỗi  
 Người nô bộc nghĩ ngợi về mình :  
 “ Kỳ diệu thay ! Công đức lành  
 Quả vị tương ứng thác sanh dị thường  
 A-Xà-Thế Đại Vương xuất chúng  
 Ngài là người, tôi cũng là người  
 Nhưng sao Vua sống vui tươi  
 Cuộc sống vương giả khác người bình dân  
 Luôn tận hưởng vô ngần dục lạc  
 Tôi nghĩ là chẳng khác Thiên thần

Còn tôi , nghĩ lại tủi thân  
 Sống đời nô bộc thanh bần , cực thay !  
 Làm vất vả suốt ngày chí tối  
 Lo nơm nớp làm lỗi , bị rầy  
 Tại sao ta không đổi thay  
 Xuất gia tu đạo, làm thầy Sa-môn  
 Cạo râu tóc , tâm hồn thư thái  
 Khoác ca-sa , tự tại an nhiên ”.

Nghĩ vậy , đã thực hiện liền  
 Xuất gia từ bỏ, lụy phiền tránh xa  
 Sau khi đã xuất gia như vậy  
 Sống chế ngự , vị ấy tinh cần  
 Nhu cầu tối thiểu uống ăn  
 Ba y một bát , lục căn tịnh lành .  
 Nếu có một cận thân tâu lại  
 Tả chi tiết hiện tại người này :

Y là nô bộc của Ngài  
 Nhưng nay thành một người đầy uy nghi

Một Sa-môn nghiêm trì giới luật  
 Tâm thanh thản chẳng chút bợn nhơ .

Nếu Đại Vương lúc bấy giờ  
 Truyền lệnh bắt lại để chờ lệnh ta  
 Hãy tiếp tục vẫn là nô lệ  
 Để phục vụ bất kể lúc nào

Đại Vương ! Ngài nghĩ ra sao ?  
 Ngài có thực hiện gặt gao việc này ?”

36. - “ Bạch Thế Tôn ! Điều đây quá tệ  
 Con không thể đối xử như vậy  
 Đối với vị Sa-môn đây  
 Dù từ nô bộc nơi này xuất thân  
 Nay giới hạnh, nghiêm thân thanh tịnh  
 Bạc đáng để kết tín thiện duyên  
 Ruộng phước của cả Nhân Thiên  
 Con phải kính lễ, luân phiên cúng dường  
 Các vật thực, chần giương, sàng tọa  
 Đủ thuốc men với cả Tăng-y  
 Ra lệnh bảo vệ hộ trì  
 Đúng theo luật pháp đã qui định vào ”.

- “ Nay Đại Vương ! Nghĩ sao điều đó ?  
 Một nô bộc chẳng có quyền nào  
 Nay lại trở nên thanh cao  
 Nếu quả như vậy, không sao nghĩ bàn  
 Đây thiết thực rõ ràng kết quả  
 Hạnh Sa-môn diễn tả , phải không ? ”

37. - “ Bạch Thế Tôn ! Con tán đồng  
 Đây Sa-Môn Quả chính trong ý này ”  
 - “ Nay Đại Vương ! Việc này thứ nhất  
 Thêm thứ nhì , thể tất yêu cầu :

Nếu có Nông Phu đến hầu  
 Để nạp thuế má làm giàu quý vua  
 Chịu lao động sớm trưa cực khổ  
 Nạp vào trong công khổ thật nhiều  
 Một hôm tự nghĩ một điều :

“ Đức Vua sao lại được nhiều quyền uy  
 Sống vương giả , uy nghi , giàu có  
 Lại hưởng thọ dục lạc , vui tươi  
 Vua là người , ta cũng người  
 Sao ta cực nhọc , chẳng lười một giây  
 Chắc là vua có đầy công đức  
 Ta thiếu phước nên cực đây mà !

Thế thì ta hãy xuất gia  
 Cạo bỏ râu tóc , ca-sa khoác vào  
 Biệt gia đình , dôi trau giới đức  
 Hành tích cực , chế ngự thân tâm  
 Nhu cầu tối thiểu uống ăn  
 Tam y nhất bát , lục căn tịnh lạnh ”.

Nếu có một cận thần tâu lại  
 Tả chi tiết hiện tại người này  
 Y là nông phu của Ngài  
 Nhưng nay thành một người đầy uy nghi  
 Một Sa-môn nghiêm trì giới luật  
 Tâm thanh thản chẳng chút bợn nhơ .

Nếu Đại Vương lúc bấy giờ  
 Truyền lệnh bắt lại để chờ lệnh ta  
 Hãy tiếp tục nông gia lao khổ  
 Để nạp vào công khổ dôi dào  
 Đại Vương ! Ngài nghĩ ra sao ?  
 Ngài có thực hiện gặt gao việc này ?”

38. - “ Bạch Thế Tôn ! Điều đây quá tệ  
 Con không thể đối xử như vậy  
 Đối với vị Sa-môn đây  
 Dù từ nông nghiệp nơi này xuất thân  
 Nay giới hạnh, nghiêm thân thanh tịnh  
 Bậc đáng để kết tin thiện duyên  
 Ruộng phước của cả Nhân Thiên  
 Con phải kính lễ, luân phiên cúng dường  
 Các vật thực, chăn giường, sàng tọa  
 Đủ thuốc men với cả Tăng-y  
 Ra lệnh bảo vệ hộ trì  
 Đúng theo luật pháp đã qui định vào ”.
- “ Nay Đại Vương ! Nghĩ sao điều đó ?  
 Một nông phu chẳng có quyền nào  
 Nay lại trở nên thanh cao  
 Nếu quả như vậy, không sao nghĩ bàn  
 Đây thiết thực rõ ràng kết quả  
 Hạnh Sa-môn diễn tả , phải không ? ”
39. - “ Bạch Thế Tôn ! Con tán đồng  
 Đây Sa-Môn Quả chính trong ý này  
 Nhưng tiện đây , kính mong Đại Giác  
 Giảng giải thêm , quảng bác chánh chơn  
 Vi diệu và thù thắng hơn  
 Kết quả thiết thực hiện thời Sa-môn ”.
- “ Nay Đại Vương ! Bảo tồn chánh niệm !  
 Hãy lắng nghe trọng điểm vấn đề  
 Cõi trần phiền não nặng nề  
 Vô minh triền phược mọi bề phủ vây
40. BỔNG xuất hiện bậc Thầy quảng đại  
 Thế Gian Giải , Điều Ngự Trượng Phu

- Phật , Thế Tôn , Thiên Nhân Sư  
 Chánh Đẳng Chánh Giác , đại từ uy linh  
 Vô Thượng Sĩ hay Minh Hạnh Túc  
 Bậc Thiện Thệ , Ứng Cúng , Như Lai  
 Do sự chứng ngộ tự Ngài  
 Rồi lại tuyên thuyết, hoàng khai Pháp mầu  
 Thuyết Sơ Thiện rồi sau, Trung Thiện  
 Thuyết Hậu Thiện , văn nghĩa đủ đầy  
 Truyền dạy Phạm hạnh từ đây  
 Pháp thân thanh tịnh, bậc Thầy Nhân Thiên
41. Có gia trưởng trong miền thôn ấp  
 Hoặc một người giai cấp tiện dân  
 Duyên lành nghe pháp thậm thâm  
 Sinh lòng ngưỡng mộ , kiếm tâm chân như  
 Tự suy nghĩ : Đòi như cát bụi  
 Sống đầy đầy trói buộc não phiền  
 Luân hồi sinh tử triền miên  
 Đòi sống xuất thế lụy phiền tránh xa  
 Ta nay phải xuất gia viên mãn  
 Đòi xuất gia phóng khoáng hư không  
 Cuộc sống thế gian chắt chùng  
 Phạm hạnh thanh tịnh thật không dễ gìn ..  
 Ý trưởng dưỡng đức tin vững chắc  
 Cạo râu tóc , thân đắp ca-sa  
 Biệt gia quyến , bỏ cửa nhà  
 Ba y một bát , xuất gia tu hành .
42. Sống chế ngự , thực hành phạm hạnh  
 Giữ oai nghi , tự tánh sáng lòa  
 Giới bổn Pa-Tí-Móc-Kha (1)

(1) : Patimokkhasanvarasīla : Biệt biệt giải thoát thu thúc giới .

- Thọ trì nghiêm mật, tránh xa điều tà  
 Thân, khẩu, ý từ hòa thanh tịnh  
 Giới cụ túc, thức tỉnh nhiếp tâm  
 Biết tri túc, giữ các căn  
 Là Sa-môn hạnh, pháp đăng soi đường
43. Nay Đại Vương ! thế nào thuận thực  
 Là Tỷ Kheo cụ túc giới điều ?  
 Phải thấy nguy hiểm mọi chiều  
 Lỗi làm nhỏ nhất triệt tiêu dần dần  
 Bỏ trượng kiếm, sát sanh tránh hẳn  
 Đại từ tâm, bình đẳng, nhẫn kham  
 Có tâm hổ thẹn là Tàm  
 Ghê sợ là Quý, không làm nghiệp sai  
 Hành phạm hạnh, bản lai thanh tịnh  
 Không trộm cướp, chẳng tính so đo  
 Quyết không lấy của không cho  
 Đó là giới hạnh, thước đo Giới điều .
44. Vị Tỷ Kheo mong điều giải thoát  
 Không tà hạnh, dâm ác thấp hèn  
 Không nói dối trá đũa chẹn  
 Không nói hai lưỡi chê khen dối lòng  
 Không lường gạt cũng không ly gián  
 Sống hòa hợp giữa nạn rẽ chia  
 Sống đời chân thật sớm khuya  
 Tránh lời độc ác nọ kia lỗi lầm .  
 Là giới hạnh trong tầm Giới Luật  
 Vị Tỷ Kheo thuận thực thọ trì
45. Cả đến hạt giống, cỏ cây  
 Cũng đều thấm nhuần đức dày Sa-Môn  
 Chỉ ăn ngọc, sống tồn tri túc

- Không múa hát, trang sức, kịch ca  
 Sống thanh đạm, tránh xa hoa  
 Không dùng hương liệu, dầu thoa thơm nồng  
 Lại cũng không giường nằm cao rộng  
 Cũng không nhận thịt sống, bạc vàng  
 Nô tỳ trai, gái - từ nan  
 Đàn bà, con gái ; không màng lưu tâm  
 Cừu, dê, heo, gia cầm, voi, ngựa  
 Ruộng, đất, vườn, nhà cửa không cần  
 Từ bỏ gian lận bằng cân  
 Từ bỏ môi giới, không phân gian tham  
 Không áp bức, không làm thương tổn  
 Không câu thúc, vây khốn, cừu thù  
 Đó là giới hạnh đặc thù  
 Nằm trong Giới Luật chân tu giữ gìn .
46. Trong khi đó, hãy nhìn kẻ khác  
 Bà-la-môn hoặc các Sa-môn  
 Dù ăn tín thí cúng dường  
 Vẫn còn làm hại thường thường cỏ cây  
 Hạt từ rễ, hạt này từ đất  
 Từ chiết cây, hạt thật sinh ra  
 Tỷ Kheo chân chánh xuất gia  
 Không hề làm hại cỏ hoa, cây trồng .
47. Các Sa-môn, số đông Phạm-chí  
 Dù đã ăn tín thí cúng dường  
 Vẫn còn cất chứa khôn lường  
 Món ăn, đồ uống, vải, giường, ngựa xe  
 Chứa hương liệu, hoa hòe - thụ hưởng  
 Cốt sao mình sung sướng, hanh thông .  
 Tỷ Kheo chân chánh thì không

Chẳng hề cất chứa, chất chồng nợ thêm  
Là giới hạnh trong tâm Giới Luật  
Vị Tỷ Kheo thuần thực thọ trì .

48. Sa-môn ngoại đạo các vì  
Bà-la-môn nợ trí tri không tường  
Không hổ thẹn, dương dương đắc chí  
Dù đã ăn tín thí cúng dường  
Vẫn còn sống rất phô trương  
Múa hát, nhạc kịch, diễn tuồng thần tiên  
Đấu bò đực, đấu chim cun cút  
Đấu ngựa voi, vun vút đấu quyền  
Diễn binh, dàn trận liên miên  
Tụng chú, ngâm vịnh khắp miền trải qua  
Vị chân chánh xuất gia không thể  
Sống thanh tịnh, giới thể toàn chu  
Đó là giới hạnh đặc thù  
Nằm trong Giới Luật chân tu giữ gìn .
49. Các Sa-môn, bất minh Phạm-chí  
Dù đã ăn tín thí cúng dường  
Vẫn sống giải trí du dương  
Những trò cờ bạc chủ trương ăn tiền  
Cờ trên không, cờ trên mặt đất  
Tám hình vuông hoặc đặt mười hình  
Trò chơi quăng thẻ cho tinh  
Chơi banh, đoán chữ đoán hình trên lưng  
Đoán tư tưởng, trông chừng bắt chước  
Theo điệu bộ sao được giống bằng  
Súc sắc, kèn lá, chơi khăng  
Những trò tiêu khiển họ hằng mê sa  
Thú giải trí sa đà thụ hưởng

Mất thì giờ, ngắt ngưỡng ngày qua .  
Giải trí tà vạy tránh xa ,  
Giới Luật của bậc xuất gia phải gìn .

50. Các Sa-môn, bất minh Phạm-chí  
Dù đã ăn tín thí cúng dường  
Vẫn sống phè phỡn, cao lương  
Giường cao, chăn ấm, trải giường bằng len  
Mền lông thú, hai bên đỉnh ngọc  
Tấm khảm quý che bọc đỉnh giường  
Nệm bằng da của sơn dương  
Ghế dài có gối chân, thường bằng da  
Vị Tỷ Kheo xuất gia chân chánh  
Không hưởng thụ lạc cảnh phù du  
Đó là giới hạnh đặc thù  
Nằm trong Giới Luật chân tu giữ gìn .
51. Các Sa-môn, bất minh Phạm-chí  
Dù đã ăn tín thí cúng dường  
Vẫn còn sống rất vô lương  
Thường dùng mỹ phẩm, xông hương, thoa dầu  
Đeo trang sức với đầu tóc giả  
Gậy cầm tay với cả lọng, gươm  
Phát trần, vải trắng viền cườm  
Đám bóp, tắm, đập, soi gương cả ngày  
Kem thoa mặt với đầy son phấn  
Những kẻ này mê mẩn bướm hoa .  
Chân chánh Tỷ Kheo xuất gia  
Tránh xa trang sức, lượt là cũng không .
52. Các Sa-môn, số đông Phạm-chí  
Dù đã ăn tín thí cúng dường  
Vẫn nói vô ích, tầm thường

- Nói toàn những chuyện đế vương đông dài  
 Chuyện ăn trộm, gái trai, binh lính  
 Chuyện đại thần, bách tính, chiến tranh  
 Những chuyện làng xóm, thị thành  
 Đồ ăn, thức uống, xoay quanh vải, mừng  
 Về quốc độ, anh hùng tiêu biểu  
 Hoặc chuyện về hương liệu, hoa hương  
 Hiện trạng thế giới, đại dương  
 Câu chuyện tạp thoại, sự thường hay không  
 Chân Tỳ Kheo thì không như thế  
 Hạnh Sa-môn giới thể toàn chu  
 Đó là giới hạnh đặc thù  
 Nằm trong Giới Luật chân tu giữ gìn .
53. Các Sa-môn, bất minh Phạm-chí  
 Dù đã ăn tín thí cúng dường  
 Vẫn sống bàn luận tranh đương  
 Như nói :“Người biết chuyện thường này không?  
 Pháp và luật người thông không chứ ?  
 Ta rất rành những thứ luật này .  
 Người phạm tà kiến tội dày  
 Ta thật chánh kiến, lời đây tương ứng  
 Điều nói sau người từng nói trước  
 Điều nói trước lại được nói sau  
 Chủ kiến người bị phủ đầu  
 Người bị thuyết bại, hãy cầu giải vây ”.  
 Những kẻ này luận bày tranh chấp  
 Quyết ăn thua cao thấp, gần xa  
 Chân chánh Tỳ Kheo xuất gia  
 Từ bỏ biện luận, tránh xa tranh tài .

54. Các Sa-môn, lợi tài Phạm-chí  
 Dù đã ăn tín thí cúng dường  
 Vẫn sống rất đáng coi thường  
 Đứng làm môi giới đế vương, đại thần  
 Đưa tin tức, thân gần Phạm-chí  
 Sát-Đế-Ly , gia chủ gần xa  
 Chân chánh Tỳ Kheo xuất gia  
 Không làm môi giới nguy tà ô danh .
55. Các Sa-môn, lợi tranh Phạm-chí  
 Dù đã ăn tín thí cúng dường  
 Vẫn sống một cách bất lương  
 Lừa đảo, siểm nịnh muôn đường đáng khinh  
 Nói gợi ý , bắt minh cầu lợi  
 Hoặc dèm pha cho tới phân ly  
 Tư cách ấy chẳng ra gì  
 Tỳ Kheo chân chánh nhu mì trực ngôn  
 Với giới hạnh bảo tồn nghiêm cẩn  
 Trong Giới Luật , tinh tấn thọ trì .  
 Đời sống thanh tịnh ; trong khi
56. Sa-môn, Phạm-chí vô nghề bất lương  
 Không hổ thẹn, dương dương đắc chí  
 Dù đã ăn tín thí cúng dường  
 Vẫn sống tà hạnh tầm thường  
 Xem tướng, đoán mộng, phô trương biệt tài  
 Phun hạt cải , tế khoai , tế lửa  
 Tế thực tô , tế lúa , tế dầu  
 Tế máu cho đến khoa cầu  
 Cầu thần ban phước hoặc cầu quỷ ma  
 Khoa xem mộng lẫn khoa địa lý  
 Khoa thuốc độc cho chí khoa chim

Khoa đoán số mạng, cầu tìm  
 Chiêm tướng, triệu tướng, khoa ngữ bản tên  
 Khoa bò cạp hay tên khoa rắn  
 Khoa chim quạ, chuột cắn ... những là  
 Chân chánh Tỷ Kheo xuất gia  
 Tránh xa ác hạnh ngục tà ô danh .

57. Các Sa-môn, lợi tranh Phạm-chí  
 Dù đã ăn tín thí cúng dường  
 Vẫn sống tà mạng vô lương  
 Xem tướng hòn ngọc, kiếm gương, áo quần  
 Tướng mũi tên, cây cung, võ khí  
 Tướng đàn bà cho chí đàn ông  
 Thiếu nam, thiếu nữ, nhi đồng  
 Đầy tớ trai gái, tướng trong gia cầm  
 Tướng voi, ngựa ; suu tâm tướng thú  
 Tướng dê, cừu, chim cú, các kè  
 Tướng trâu , cun cút , gậy que  
 Bò đực, bò cái , lập lòe tướng ma  
 Vị chân chánh xuất gia thì khác  
 Có giới hạnh an lạc uy nghi  
 Nằm trong Giới Luật thanh quy  
 Tỷ Kheo chân chánh thọ trì tịnh thanh .

58. Các Sa-môn, lợi tranh Phạm-chí  
 Dù đã ăn tín thí cúng dường  
 Vẫn sống tà mạng như thường  
 Đoán rằng : Vua sẽ kiên cường tấn công  
 Vua ngoại bang thế cùng triệt thoái  
 Vua bản xứ rồi lại thu quân  
 Bên này thắng trận mấy lần  
 Bên kia đại bại , thất thần rút lui .

Những kẻ này không nguôi hiểu động  
 Cứ đoán mò , thực mộng chẳng sao !  
 Chân chánh Tỷ Kheo thanh cao  
 Tránh xa suy đoán ngục tà đua tranh .

59. Các Sa-môn, lợi tranh Phạm-chí  
 Dù đã ăn tín thí cúng dường  
 Vẫn sống chẳng được thiện lương  
 Bằng những tà mạng, đủ phương thức tà  
 Lòng ham muốn xa hoa hưởng thụ  
 Nên tìm đủ mọi cách điều ngoa  
 Tiên đoán sẽ có xảy ra  
 Nguyệt thực, nhật thực hoặc là sao băng  
 Đoán mặt trời , mặt trăng đi lệch  
 Hoặc đi đúng, không chệch bầu trời  
 Sẽ có lửa cháy các nơi  
 Sẽ có động đất , sấm trời : Thiên cơ  
 Các tinh tú sẽ mờ , sẽ sáng  
 Hay lặn, mọc ; có nạn ngục, an  
 Kết quả xảy trong không gian  
 Những kẻ hiểu sự lan man đoán mò .  
 Có giới hạnh, chẳng cho ác khởi  
 Vị Tỷ Kheo Luật Giới làm đầu  
 Không sống tà mạng lún sâu
60. Như các Phạm-chí, hoạt đầu Sa-môn  
 Không hổ thẹn, dương dương đắc chí  
 Dù đã ăn tín thí cúng dường  
 Vẫn sống tà mạng bất lương  
 Đoán mưa, đại hạn, bất tường xảy ra  
 Sẽ được mùa hay là mùa mất  
 Sẽ có bệnh hoặc gặp họa tai

- Các nghề như đếm ngón tay  
 Kế toán, cộng số, làm theo thể tình
61. Hoặc sắp đặt ngày lành tháng tốt  
 Để rước dâu, đón một rể hiền  
 Hòa giải, chia rẽ, tiêu tiền  
 Đòi nợ, bùa chú người liền rũi ro  
 Dùng bùa chú làm cho cóng lười  
 Để phá thai, cứng dưới quai hàm  
 Khiến cho bị điếc, bị câm  
 Hỏi gương soi, hỏi nữ nam phù đồng  
 Thờ đại địa cầu mong có phước  
 Thờ mặt trời để được quang huy  
 Phun ra lửa, thỏa sân si  
 Bùa chú, cầu nguyện Si-Ri thần tài .
62. Hoặc tà mạng dùng ngay tà thuật  
 Để được yên, khỏi chuốc nạn tai  
 Các điều đã hứa, làm sai  
 Để được dương thịnh, trong nhà chớ che  
 Tìm đất tốt, phước về nhà mới  
 Lễ rửa miệng, ca ngợi hy sinh  
 Làm cho mưa, xô trong mình  
 Bài tiết nhớ bản, sạch tinh cả người  
 Thoa dầu tai, soi người nhỏ mắt  
 Làm thầy thuốc mô cắt bệnh nhân  
 Chữa bệnh con nít xa gần  
 Các loại cây rễ, lượng phân dùng bừa  
 Chân Tỷ Kheo ngăn ngừa ác hạnh  
 Y Giới Luật, thanh thân thọ trì .
63. – Nay Đại Vương ! hãy tường tri  
 Vị Tỷ Kheo ấy uy nghi, vô cầu

- Được hộ trì nhờ vào Giới Luật  
 Tâm kiên cương chẳng chút sợ gì  
 Như Sát-Đế-Ly (1) một vì  
 Làm lễ quán đảnh (2), trị vì giang san  
 Đã hàng phục lân bang thù địch  
 Không còn sợ đột kích biên phòng  
 Tỷ Kheo chân chánh cũng không  
 Sợ hãi tội lỗi, vì lòng thẳng ngay  
 Giới Luật ấy đủ đầy, cao quý  
 Hưởng lạc thọ, hoan hỷ nội tâm
64. – Nay Đại Vương ! Hãy lắng tâm  
 Tỷ Kheo bảo hộ các căn thể nào ?  
 Mắt thấy sắc nhưng nào giữ tướng  
 Tướng chung, riêng chẳng nắm giữ gì  
 Mắt không chế ngự tại chi  
 Khiến bất thiện pháp ưu bi khởi vào  
 Nên tham ái dăng trào đủ thứ  
 Vị Tỷ Kheo chế ngự nguyên nhân  
 Hộ trì tích cực nhãn căn  
 Cũng như hộ trợ nhĩ căn cũng cần  
 Tai nghe tiếng hay thân cảm xúc  
 Mũi ngửi hương, nhận thức : Ý căn

(1) : Theo Bà-La-Môn, xã hội chia ra 4 giai cấp bất di bất dịch : Bà-la-môn (Brahmana -giai cấp đứng đầu giữ phần nghi lễ, tế tự), Sát-Đế-Ly ( Khatiyà - giai cấp Vua chúa, quan quyền ) ; Giai cấp Phệ-Xá (Vaisa - Thương gia) . Giai cấp cuối cùng bị áp chế, khinh rẻ nhất là Thủ-Đà-La hay Chiên-Đà-La ( Candala ) .

(2) : Theo tập tục Ấn-Độ xưa, khi chính thức tuyên cáo địa vị kế thừa của Thái Tử để chuẩn bị lên ngôi Vua, hoàng tộc lấy nước 4 biển rưới lên đỉnh (đảnh) đầu Thái-tử., Do đó Thái-tử cũng được gọi là “Quán đảnh vương tử”. Điều đó có ý rằng sau này vị vương tử có thể thống trị toàn bộ lãnh thổ và nhân dân trong bốn biển .

- Tỷ Kheo hộ trì các căn  
 Nên hưởng lạc thọ , nội tâm sáng ngời
65. – Nay Đại Vương ! Thời thời tỉnh giác  
 Giữ chánh niệm , an lạc tự tâm  
 Tỷ Kheo đi, đứng, ngồi, nằm  
 Đều giữ tỉnh giác , trong tâm biết liền  
 Khi tới, lui ; biết mình lui, tới  
 Khi nhìn quanh, biết bởi mình làm  
 Hay khi co duỗi tay chân  
 Mặc y, đi bát hay cần uống ăn  
 Khi nhai, nuốt, nói năng : Tỉnh giác  
 Đại, tiểu tiện, nhổ khạc : Biết mình  
 Như vậy Tỷ Kheo tâm minh  
 Chánh niệm tỉnh giác, an bình, thanh cao .
66. – “ Nay Đại Vương ! Thế nào biết đủ ?  
 Hạnh Tri Túc luôn giữ chính tề  
 Bằng lòng ba y để che  
 Bình bát khát thực dễ bề cúng dâng  
 Y và bát luôn gần bên cạnh  
 Cũng như chim , đôi cánh luôn mang  
 Đó là Tỷ Kheo giới toàn  
 Giữ hạnh Biết Đủ, không màng nhiều hơn
67. Với Giới uẩn chánh chơn cao quý  
 Với các căn nhiếp kỹ, hộ trì  
 Chánh niệm tỉnh giác trí tri  
 Thêm hạnh tri túc , còn gì quý hơn .  
 Trang bị đủ những gì cao quý  
 Vị ấy lựa vị trí lặng yên  
 Như rừng tĩnh mịch , lâm viên  
 Góc cây, khe núi hoặc liền tha ma

68. Thời ngộ thực đã qua , rửa bát  
 Ngồi kiết già, an lạc, thẳng lưng  
 An trú chánh niệm, lảng lảng  
 Tham ái từ bỏ , thoát dần ái tham  
 Bỏ sân hận , từ tâm thương xót  
 Chúng hữu tình mỗi một cảnh riêng  
 Từ bỏ hôn trầm, thụy miên  
 Thoát ly khỏi chướng thụy miên, hôn trầm  
 Giữ tịnh tâm , hướng về ánh sáng  
 Cùng chánh niệm, tỉnh giác, tâm yên  
 Gột rửa chúng , được an nhiên  
 Từ bỏ trạo cử thì liền tịnh thân  
 Hết nghi ngờ, phân vân lưỡng lự  
 Gột rửa hết trạo cử , hôn trầm  
 Gột rửa tham ái , hận sân  
 Đối với thiện pháp , tinh cần hành theo .
69. – Nay Đại Vương ! Người nghèo mắc nợ  
 Liền chọn nghề , không sợ khó khăn  
 Nhờ sự nỗ lực , tinh cần  
 Nghề nghiệp phát đạt, tự thân nên giàu  
 Có tiền dư , nợ mau trả dứt  
 Nuôi vợ con , quả thực thanh nhàn  
 Người ấy nhờ vậy giàu sang  
 Sung sướng hoan hỷ, hoàn toàn an nhiên.
70. – Nay Đại Vương ! Bệnh duyên người nợ  
 Rất đau đớn , lại khó uống ăn  
 Thể lực suy yếu dần dần  
 Con bệnh trầm trọng hành thân đêm ngày  
 Bỗng nhân duyên, gặp thầy gặp thuốc  
 Dứt hẳn bệnh, ăn uống tiêu thông

- Thể lực khôi phục như mong  
Hoan hỷ, sung sướng, sống trong an lành .
71. – Nay Đại Vương ! Một anh bị nhốt  
Trong ngục tù, ngục tốt khảo tra  
Đau đớn, sợ hãi tới đa  
Cầu mong thoát khỏi tai qua, nạn lụi  
Bỗng duyên vui, gặp ngài Chánh án  
Xét vô tội, xóa án thả ngay  
Tài sản không bị tổn hao  
Thân vẫn khang kiện, ngục lao thoát rồi  
Về lại nhà, bồi hồi nghĩ lại  
Quá sung sướng, thanh thái hân hoan .
72. – Nay Đại Vương ! Một thời gian  
Có người nô lệ của hàng chủ nhân  
Không tự chủ, bản thân lệ thuộc  
Mất tự do, ràng buộc khó khăn  
Bỗng một hôm, vị chủ nhân  
Đã tuyên bố trả tự do người này  
Quá hoan hỷ, lòng đầy sung sướng  
Người nô lệ tận hưởng niềm vui .
73. – Nay Đại Vương ! Có một người  
Giàu, nhiều tài sản, là người lái buôn  
Qua sa mạc mênh mông nguy hiểm  
Thiếu lương thực, khan hiếm nước dùng  
Sợ hãi trong bước đường cùng  
Bỗng gặp ốc đảo, nước trong rất nhiều  
Mấy hôm sau, lại điều may khác  
Khỏi sa mạc, gần đến đầu làng  
Vô sự, sung sướng, vui an  
Khỏi sự nguy hiểm lòng hằng ước mơ .

74. – Nay Đại Vương ! Chính nhờ quán niệm  
Vị Tỷ Kheo tự nghiệm, tự tri  
Năm Triền Cái chưa xả ly  
Như là món nợ, Bệnh hay Ngục đường  
Như nô lệ, con đường sa mạc  
Nay trả dứt hết các nợ nần  
Khỏi cơn bệnh dữ hành thân  
Ra khỏi sa mạc, thoát tầng ngục lao  
Năm triền cái chùng nào chưa diệt  
Vị Tỷ Kheo mãi miết tinh cần .
75. Chùng nào khi quán tự thân  
Với năm triền cái đã cần xả ly  
Do xả ly, tức thì hoan hỷ  
Do hoan hỷ, tâm được khinh an  
Lạc thọ sinh do khinh an  
Đạt được như thế, tâm an định liền  
Ly ác pháp, Tỷ Kheo ly dục  
Chứng và trú vào mục Nhất Thiên  
Trạng thái hỷ lạc tự tâm  
Sinh do ly dục, với Tâm, Tứ chuyên  
Đệ Nhất Thiên, Tỷ Kheo thâm nhuận  
Như tấm ướt, sung mãn, tràn nhanh  
Hỷ lạc do ly dục sanh  
Với Tâm, với Tứ thâm quanh mọi thời .
76. – Nay Đại Vương ! Như người hầu tắm  
Thật lão luyện, lo sắm sửa mau  
Rắc bột tắm vào trong thau  
Rồi dùng bột ấy nhồi vào nước trong  
Nhào trộn ướt, nhưng không chảy giọt  
\* Cũng như vậy, với một Tỷ Kheo

Tắm nhuận, sũng ướt, thấm theo  
Toàn thân không có chỗ nào còn khô  
Cũng như thế , sanh do ly dục  
Hỷ lạc cũng đắm suốt tâm đây .

– Nay Đại Vương ! Thật lành thay !  
Nói về hạnh nguyện của thầy Tỷ Kheo  
Sa-môn quả duyên theo thiết thực  
Bậc xuất gia giới đức, giác chơn  
Còn vi diệu , thù thắng hơn  
Những quả thiết thực Sa-môn trước này .

77. – Nay Đại Vương ! Như đây, lại nữa  
Vị Tỷ Kheo vào cửa định thiền  
Diệt Tâm, diệt Tứ được yên  
Thì chúng và trú vào Thiền thứ Hai  
Một trạng thái ra ngoài Tâm, Tứ  
Do Định sinh , nội tĩnh nhất tâm  
Tỷ Kheo ấy đã thấm nhuận  
Tắm ướt, sung mãn khắp thân của mình  
Do Định sinh , tràn đầy hỷ lạc  
Không chỗ nào hỷ lạc chẳng nhuận .

78. – Nay Đại Vương ! Tại cội nguồn  
Có một hồ nước , nước tuông dâng đầy  
Cả nam, bắc, đông, tây các chỗ  
Không có lỗ thoát nước chảy ra  
Suối nước mát lạnh phun ra  
Làm cho đắm ướt, thấm qua dâng tràn  
Thỉnh thoảng mưa , hồ càng tắm ướt  
Không chỗ nào không được tràn dâng  
Tỷ Kheo ấy đã thấm nhuận  
Tắm ướt, sung mãn khắp thân của mình

Do Định sinh , tràn đầy hỷ lạc  
Không chỗ nào hỷ lạc chẳng đầy .  
– Nay Đại Vương ! Thật lành thay !  
Nói về hạnh nguyện của thầy Tỷ Kheo  
Sa-môn quả duyên theo, thiết thực  
Bậc xuất gia giới đức, giác chơn  
Còn vi diệu , thù thắng hơn  
Những quả thiết thực Sa-môn trước này .

79. – Nay Đại Vương ! Như đây, lại nữa  
Vị Tỷ Kheo vào cửa định thiền  
Ly hỷ trú xả , nhất tâm  
Chánh niệm tỉnh giác , thì thân cảm liền  
Sự lạc thọ , thánh hiền gọi đủ  
Là “ xả niệm lạc trú ” tâm chuyên  
Chúng và an trú Tam Thiền  
Tỷ Kheo đắm ướt, thấm nhuận tự thân  
Sự lạc thọ , không cần có hỷ  
Lạc thọ ấy thấm kỹ toàn thân  
Không một chỗ nào trên thân  
Mà Lạc thọ đó không phần thấm vô .

80. – Nay Đại Vương ! như hồ sen trắng  
Cả sen hồng chen lẫn sen xanh  
Những hoa sen ấy đều sanh  
Từ trong hồ nước, lớn nhanh từng ngày  
Nhưng chúng vẫn chưa ngoi khỏi nước  
Từ gốc rễ đắm ướt tới đầu  
Toàn thân gốc ngọn thấm sâu  
Tỷ Kheo vị ấy thấm vào giống y  
Với lạc thọ , không đi với hỷ  
Đã thấm kỹ , sung mãn tràn đầy

- Nay Đại Vương ! Thật lạnh thay !  
 Nói về hạnh nguyện của thầy Tỷ Kheo  
 Sa-môn quả duyên theo, thiết thực  
 Bạc xuất gia giới đức, giác chơn  
 Còn vi diệu, thù thắng hơn  
 Những quả thiết thực Sa-môn trước này .
81. – Nay Đại Vương ! Như đây, lại nữa  
 Vị Tỷ Kheo vào cửa định thiền  
 Xả lạc, xả khổ; tâm yên  
 Diệt hỷ, ưu; cảm thọ - liền trước đây  
 Chứng và trú vào Thiên Đệ Tứ  
 Không khổ, lạc; không giữ niệm nào  
 Thanh tịnh, an lạc tiêu dao  
 Như Tỷ Kheo ấy thâm sâu, ướm đậm  
 Được thấm nhuần với tâm thuần tịnh  
 Và trong sáng, trong chính thân này .
82. – Nay Đại Vương ! Ví như đây  
 Có người ngồi, lấy vải dày trắng tinh  
 Khắp cả thân, đầu mình trùm cả  
 Không chỗ nào mà gã không trùm  
 Cũng vậy, Tỷ Kheo thâm nhuần  
 Với Tâm Thuần Tịnh gọi nhuần khắp đây
- Nay Đại Vương ! Như vậy thiết thực  
 Sa-môn Quả giới đức, giác chơn  
 Vi diệu và thù thắng hơn  
 Những Quả thiết thực Sa-môn trước này .
- 83+84. – Nay Đại Vương ! Như vậy thí dụ :  
 Mong Đại Vương hãy thử nghĩ suy  
 Có một hòn ngọc lưu ly

- Rất là quý giá, sánh bì bảo châu  
 Rất sáng đẹp, không màu, trong suốt  
 Có tám mặt, đã được khéo mài  
 Chẳng trầy trụa, rục rờ thay !  
 Lấp lánh chói lọi đêm ngày sáng trưng  
 Các sợi giây xâu từng lần một  
 Sợi màu vàng, sợi trắng, đỏ, xanh  
 Một người đôi mắt tinh anh  
 Nhìn vào hòn ngọc, thấy rành bảo châu  
 Là báu vật chẳng đâu thấy có  
 Các sợi giây vàng, đỏ, trắng, xanh  
 Được xâu lần lượt khéo rành  
 Thấy được màu sắc long lanh ngọc này .
- Vị Tỷ Kheo thẳng ngay, thuần tịnh  
 Tâm định tĩnh, không nhiễm não phiền  
 Nhu nhuyễn, vững chắc theo Thiền  
 Bình thản như vậy, chẳng phiền chẳng ưu  
 Vị Tỷ Khuru hướng ngay tâm tới  
 Chánh Trí với Chánh Kiến như vậy  
 Biết rằng : Thân của ta đây  
 Chính là Sắc pháp, thân này do sanh  
 Do bốn đại tác thành hoàn hảo  
 Cha mẹ nuôi, cơm cháo, vô thường  
 Biến hoại, đoạn tuyệt; đáng thương  
 Phấn toái, hoại diệt. Nhưng nương thân này.  
 Thức tánh ta bị giây trói buộc  
 Trong thân ấy, lệ thuộc như vậy .
- Nay Đại Vương ! Thật lạnh thay !  
 Nói về hạnh nguyện của thầy Tỷ Kheo  
 Sa-môn quả duyên theo thiết thực

Bậc xuất gia giới đức, giác chơn  
 Còn vi diệu, thù thắng hơn  
 Những quả thiết thực Sa-môn trước này.

85+86. – Nay Đại Vương ! Như vậy thí dụ :

Một trại chủ cầm một cây lau  
 Rút lau ra khỏi vỏ lau  
 Rồi nghĩ : Đây vỏ, đây lau ; khác rồi  
 Cây lau khác, vỏ thời khác đó  
 Nhưng cây lau từ vỏ rút ra

Cũng như vỏ kiếm nạm ngà  
 Rút ra thanh kiếm sáng lòe, quý thay !  
 Thanh kiếm khác, vỏ này khác đó  
 Nhưng cây kiếm từ vỏ rút ra

Hay như con rắn lột da  
 Đây là con rắn, đây là vỏ da  
 Vỏ da rắn không là con rắn  
 Nhưng rắn từ vỏ rắn lột ra  
 Đây những thí dụ thấy qua  
 Cái này từ cái kia mà có đây.

Vị Tỷ Kheo thẳng ngay, thuần tịnh  
 Tâm định tĩnh, không nhiễm, không phiền  
 Nhu nhuyễn, vững chắc – theo Thiên  
 Bình thản như vậy, chẳng phiền chẳng ưu

Vị Tỷ Khuru hướng tâm đến với  
 Sự Hiện Hóa Thân mới khác với  
 Do ý làm ra tức thời  
 Tạo một thân khác từ nơi thân này  
 Thân mới ấy cũng tày Sắc pháp  
 Do ý sinh, đủ các căn phần

Mắt, tai, mũi, lưỡi, tay chân  
 Toàn thân không thiếu một căn chi nào .  
 – Nay Đại Vương ! như vậy thiết thực  
 Sa-Môn Quả giới đức, giác chơn  
 Vi diệu và thù thắng hơn  
 Những quả thiết thực Sa-môn trước này.

87+88. – Nay Đại Vương ! Như vậy thí dụ :

Thợ gốm hay đệ tử người này  
 Là người thợ rất khéo tay  
 Đất sét nhồi nhuyễn, người này làm ra  
 Đồ gia dụng tùy qua sở thích  
 Hay thợ ngà thực đích lành nghề  
 Khéo đẽo chạm với tay nghề  
 Đồ ngà tùy thích mọi bề làm ra

Hay như là thợ vàng rất khéo  
 Dùng vàng ròng tạo chế nữ trang  
 Các loại trang sức bằng vàng  
 Thật là tinh xảo, đẹp sang như vậy

Vị Tỷ Kheo thẳng ngay, thuần tịnh  
 Tâm định tĩnh, không nhiễm, không phiền  
 Nhu nhuyễn, vững chắc – theo thiên  
 Bình thản như vậy, chẳng phiền chẳng ưu

Vị Tỷ Khuru hướng tâm đến với  
 Các Thần Thông nhiều loại nhiệm màu  
 Một thân hiện ra nhiều thân  
 Nhiều thân thu lại một thân dễ dàng  
 Hiện, biến hình, đi ngang qua vách  
 Xuyên qua núi như cách hư không  
 Độn thổ, trôi lên đất giồng

Đi được trên nước cũng không chìm nào  
 Ngồi kiết già trên cao vọi vọi  
 Bay trên không như loại chim bằng  
 Với tay chạm mặt trời , trắng  
 Có đại oai lực, oai thần uy linh  
 Hoặc có thể tự mình bay tới  
 Cõi Phạm Thiên vọi vọi nơi này .

– Nay Đại Vương ! Thật lành thay !  
 Nói về hạnh nguyện của thầy Tỷ Kheo  
 Sa-Môn Quả duyên theo, thiết thực  
 Bạc xuất gia giới đức , giác chơn  
 Vi diệu và thù thắng hơn  
 Những Quả thiết thực Sa-môn trước này .

89+90. – Nay Đại Vương ! Như vậy thí dụ :  
 Có một người chăm chú qua đàng  
 Bỗng nghe tiếng trống rộn ràng  
 Trống lớn, trống nhỏ, muôn ngàn âm thanh  
 Tiếng xập xỏa , tiếng loa , tiếng kiểng  
 Người ấy nghe và hiểu tận tường  
 Âm thanh trầm bổng du dương  
 Tiếng trong, tiếng đục , âm vương vấn hoài  
 Vị Tỷ Kheo thẳng ngay, thuần tịnh  
 Tâm định tĩnh, không nhiễm, không phiền  
 Nhu nhuyễn, vững chắc – theo thiên  
 Bình thản như vậy, chẳng phiền chẳng ưu  
 Vị Tỷ Khuru hướng tâm đến với  
 THIÊN NHĨ THÔNG , nghe tới muôn phần  
 Với Tai thanh tịnh siêu nhân  
 Vị ấy có thể nghe gần nghe xa  
 Hai loại tiếng : người ta và loại

Tiếng chư Thiên các cõi nghe rày  
 – Nay Đại Vương ! Thật lành thay !  
 Nói về hạnh nguyện của thầy Tỷ Kheo  
 Sa-Môn Quả duyên theo, thiết thực  
 Bạc xuất gia giới đức , giác chơn  
 Vi diệu và thù thắng hơn  
 Những Quả thiết thực Sa-môn trước này

91+92. – Nay Đại Vương ! Như vậy thí dụ :  
 Có một người thiếu nữ , hay là  
 Thanh niên, đàn ông, đàn bà  
 Tính ưa trang sức, nhìn vào trong gương  
 Thật sáng trưng , hay trong chậu nước  
 Thấy mặt mình, biết được thế này :  
 Có tỳ vết thì biết ngay  
 Nếu không tỳ vết , mặt mày sạch thay .  
 Vị Tỷ Kheo thẳng ngay, thuần tịnh  
 Tâm định tĩnh, không nhiễm não phiền  
 Nhu nhuyễn, vững chắc – theo thiên  
 Bình thản như vậy, chẳng phiền chẳng ưu  
 Vị Tỷ Khuru hướng tâm đến với  
 THA TÂM THÔNG , dẫn tới biết ngay  
 Tâm của người khác hằng ngày  
 Tâm tham cũng biết, không tham biết liền  
 Tâm nổi Sân , biết liền sân hận  
 Tâm không sân không hận cũng tường  
 Tâm Si hay không Si thường  
 Chuyên chú, tán loạn biết dường tự tâm  
 Đại hành tâm , biết là như vậy  
 Hoặc không phải là đại hành tâm  
 Tâm vô thượng , biết rõ ràng

Tâm chưa vô thượng lại càng biết thông  
 Tâm thiên định hay không thiên định  
 Tâm giải thoát hay dính buộc ràng  
 Vị ấy đều biết rõ ràng  
 Tâm của người khác ; cả hàng trí , ngu .

93+94. – Nay Đại Vương ! Ví như một gã

Từ làng mình đi quá làng bên  
 Từ làng bên lại đi lên  
 Đến một làng khác rồi bèn trở lui  
 Về làng mình, bùi ngùi nhớ lại  
 Cuộc hành trình đã trải đi qua  
 Đến làng bên, gặp người ta  
 Đủ cả lớn bé , người già, trẻ con  
 Tại nơi ấy , ta còn kỷ niệm  
 Ngồi nơi nào, chuyện phiếm ra sao

Rời làng ấy , ta lại vào  
 Một làng khác nữa, biết bao chuyện còn  
 Gặp người lớn, trẻ con thôn ấp  
 Nói chuyện gì , cao thấp , đứng ngồi  
 Trở về làng cũ của tôi  
 Lại rất nhiều chuyện nổi trôi hằng ngày .

– Vị Tỷ Kheo thẳng ngay, thuần tịnh  
 Tâm định tĩnh, không nhiễm não phiền  
 Nhu nhuyến, vững chắc – theo thiên  
 Bình thản như vậy, chẳng phiền chẳng ưu .  
 Vị Tỷ Khru hướng tâm đến với  
 TỨC MẠNG THÔNG , nhớ tới nhiều đời  
 Quá khứ với một , hai đời  
 Năm chục , ba bốn trăm đời đã qua  
 Một ngàn đời hay là hơn nữa

Một trăm ngàn đời thuở lâu xa  
 Hoại kiếp, thành kiếp trải qua  
 Vị ấy nhớ lại như là mới đây .

Tại nơi ấy , tên này ta có  
 Thuộc giai cấp, giòng họ thế này  
 Uống , ăn , thọ khổ, lạc rày  
 Tuổi thọ như thế , chết ngày ra sao  
 Ta tái sinh , nhằm vào làng đó  
 Có tên tuổi, giòng họ thế nào  
 Cứ thế , nhớ lại biết bao  
 Tiền kiếp, tái kiếp không sao đếm rồi  
 Vị Tỷ Kheo nhờ nơi không vọng  
 Nhớ đến nhiều đời sống an bài .

– Nay Đại Vương ! Thật lành thay !  
 Nói về hạnh nguyện của thầy Tỷ Kheo  
 Sa-Môn Quả duyên theo, thiết thực  
 Bạc xuất gia giới đức , giác chơn  
 Vi diệu và thù thắng hơn  
 Những Quả thiết thực Sa-môn trước này

95+96. – Nay Đại Vương ! Như vậy thí dụ :

Một tòa lâu có đủ kiêu phù  
 Lâu này ở giữa ngã tư  
 Một người mắt sáng đến từ phương xa  
 Lên thượng đài , anh ta thấy rõ  
 Người ra vào các ngõ bốn phương  
 Nhiều người qua lại trên đường  
 Leo lên đài thượng hay dừng ngã tư  
 Những người khác đến từ nhiều hướng  
 Đi giữa đường hoặc đứng nhìn chơi  
 Chỉ bằng đôi mắt sáng ngời

Người ấy thấy rõ mọi người dễ thay  
 Vị Tỷ Kheo thẳng ngay, thuần tịnh  
 Tâm định tĩnh, không nhiễm não phiền  
 Nhu nhuyễn, vững chắc – theo thiên  
 Bình thản như vậy, chẳng phiền chẳng ưu  
  
 Vị Tỷ Khuru hướng tâm đến với  
 THIÊN NHÃN THÔNG , dẫn tới tuệ minh  
 Xét về sinh tử chúng sinh  
 Thiên nhân thuần tịnh siêu nhân, thấy liền  
 Vị ấy biết mỗi giềng Nghiệp quả  
 Người hạ liệt , kẻ cả giàu sang  
 Người đẹp đẽ , kẻ thô hèn  
 Đều do hạnh nghiệp trắng đen họ làm  
  
 Gieo ác hạnh về thân, khẩu, ý  
 Hoặc phi báng các vị Thánh Hiền  
 Người này thân hoại, tận duyên  
 Do nghiệp tà kiến , đọa liền súc sinh  
 Các cõi dữ , như sinh địa ngục  
 Hoặc đọa xứ , thẳng thúc nạn tai .  
  
 Còn bậc hiền giả , những ai  
 Làm những thiện hạnh ý và lời , thân  
 Không phi báng Hiền nhân, Thánh hiền  
 Tạo nghiệp lành, chánh kiến vô cùng  
 Sau khi thân hoại mạng chung  
 Được sinh thiện thú, nhân trung, cõi trời  
 Do thiên nhân , biết đời sống chết  
 Người hạ liệt hay kẻ giàu sang  
 Người đẹp đẽ , kẻ thô hèn  
 Người này bất hạnh, kẻ bèn gặp may  
 Do hạnh nghiệp kẻ này hành động

Có kết quả chẳng giống nhau này .  
 – Nay Đại Vương ! Thật lành thay !  
 Nói về hạnh nguyện của thầy Tỷ Kheo  
 Sa-Môn Quả duyên theo, thiết thực  
 Bậc xuất gia giới đức , giác chơn  
 Vi diệu và thù thắng hơn  
 Những Quả thiết thực Sa-môn trước này  
 97+98. – Nay Đại Vương ! Như vậy thí dụ :  
 Dãy núi lớn đầy đủ nước trong  
 Không cấu nhiễm , sạch trắng bong  
 Một người mắt sáng sẽ trông rõ đồ  
 Những hòn sạn , con sò , hòn đá  
 Những con hến , đàn cá tung tăng  
 Trong tâm vị ấy nghĩ rằng  
 Nhờ mắt sáng thấy vô ngàn điều hay .  
 Vị Tỷ Kheo thẳng ngay, thuần tịnh  
 Tâm định tĩnh, không nhiễm não phiền  
 Nhu nhuyễn, vững chắc – theo thiên  
 Bình thản như vậy, chẳng phiền chẳng ưu  
  
 Vị Tỷ Khuru hướng tâm đến với  
 LẬU TẬN THÔNG , dẫn tới biết rành  
 Lậu Tận Trí , biết ngọn ngành  
 Đây là sự Khổ , nguyên nhân đưa vào  
 Đây Khổ Diệt , đường nào diệt khổ  
 Biết như thật lậu-hoặc loại này  
 Nguyên nhân lậu-hoặc là đây  
 Diệt trừ lậu-hoặc , biết ngay con đường  
  
 Nhờ hiểu biết , tận tường nhận thức  
 Tâm vị ấy rất mực sáng trong

Dục-lậu , hữu-lậu thoát xong  
Thoát vô-minh-lậu , khỏi vòng trói trăn  
Liên hiểu rõ : Tự thân giải thoát  
Sanh đã tận , phạm hạnh đã thành  
Việc cần làm , đã thực hành  
Sau đời hiện tại , Vô sanh hiển bày .

– Nay Đại Vương ! Như vậy thiết thực  
Sa-Môn Quả giới đức , giác chơn  
Vi diệu và thù thắng hơn  
Những Quả thiết thực Sa-môn trước này  
Không có một Quả nào thượng đẳng  
Vi diệu hơn , thù thắng tốt cùng  
Đó là Hạnh của Sa-Môn  
Đạt Sa-Môn Quả tối tôn nhiệm màu ”.

99. Vừa nghe xong Pháp sâu tối thượng  
A-Xà-Thế quy ngưỡng Thế Tôn  
– “ Bạch Thế Tôn ! Vi diệu thay !  
Như người dựng vật lăn quay ngã nằm  
Chỉ hướng kẻ sai lầm lạc lối  
Đem đèn sáng vào tối như bung  
Để ai có mắt mở bừng  
Có thể thấy được sáng trưng sắc màu  
Cũng như thế , nhiệm màu Chánh Pháp  
Được Thế Tôn giải đáp, trình bày  
Con xin quy ngưỡng từ nay  
Quy y Đại Giác , nương ngay Pháp màu  
Quy y Tăng , thanh cao đức cả  
Nối tiếp nhau hoàng hóa Pháp môn  
Mong Thế Tôn nhận cho con  
Được làm đệ tử , vun tròn thiện duyên

Xin phát nguyện vẹn tuyền ngưỡng phục  
Kể từ nay đến lúc mạng chung

– Bạch Thế Tôn ! Thật bất dung  
Vì ngu , bất thiện, muôn trùng vô minh  
Giết phụ vương , đoạn tình cốt nhục  
Đoạt ngai vàng, chẳng chút tình thương  
Phụ hoàng là vị Minh Vương  
Thiện Nam chân chánh, cúng dường Trúc Lâm .  
Trước Tam Bảo , thành tâm Sám Hối  
Xin phát lồ đại tội của con  
Xin Thế Tôn chứng cho con  
Để không làm lỗi tội còn tương lai ”.

100. – “ Nay Đại Vương ! Như Lai nói thẳng  
Tội Đại Vương sâu nặng vô cùng  
Ngũ nghịch đại tội bất dung  
Mà Ngài phạm phải một trong năm điều  
Giết cha mình , làm điều cực ác  
Đoạt vương quyền , khuynh loát triều ca  
Nhưng nay Đại Vương nhận ra  
Đại tội bất hiếu , để mà thành tâm  
Cầu Sám hối đúng tầm pháp Thánh  
Đem hết lòng quy chánh cải tà  
Như Lai chứng minh điều mà  
Đại Vương sám hối giết cha tội này.  
Trong pháp Thánh, ai rày thấy tội  
Thú tội đúng , ngăn lỗi tương lai .  
Mong Đại Vương hãy nhớ hoài  
Thành bậc Minh Chúa đức tài, thương dân ”.

101. Nghe nói vậy , vô ngần hoan hỷ  
 A-Cha-Tá-Sát-Tú Đại Vương  
 Tán thán lời dạy tinh tường  
 Bạch rằng : “ Con phải cáo từ Thế Tôn  
 Việc triều chính đang còn rất bận  
 Bậc Quân Vương nghiêm cẩn chu toàn ”.

– “ Này Đại Vương ! Hãy vui an  
 Hãy làm phận sự dờ dang đang làm ”.

Lúc bấy giờ , vua A-Xà Thế  
 Rất hoan hỷ , đánh lễ Thế Tôn  
 Nghiêm thân hữu nhiễu (1) một vòng  
 Đoạn vua từ biệt , tâm trong đạo tình .

102. Đức Thế Tôn nghiêm minh chỉ dạy  
 Cho chư Tăng : “ Tội ấy vua làm  
 Hối hận dày xéo âm thầm  
 Đã gây đại tội giam cầm Vua cha  
 Rồi sát hại chẳng tha Vương phụ  
 Dù sám hối , chưa đủ tội tiêu .  
 Nếu Vua không có làm điều  
 Ngũ nghịch đại tội , thì chiêu ân lành  
 Tu-Đà-Hoàn Nhập Lưu quả mãn  
 Đã chứng được Pháp nhãn tròn đầy  
 Ngay tại chỗ ngồi nơi đây .  
 Nhưng thật đáng tiếc , quẩn xoay luân hồi .

\* \* \*

(1) : Theo phong tục Ấn Độ xưa, khi từ giã bậc đáng kính trọng, người ta chấp tay đi quanh vị ấy ba vòng theo hướng tay mặt .

Nghe Thế Tôn những lời dạy bảo  
 Chư Tỷ Kheo “ y giáo phụng hành ”  
 Hoan hỷ tín thọ tâm thành  
 Kinh Sa-Môn Quả , pháp lành truyền lưu .

*Nam Mô Bốn Sư Thích Ca Mâu Ni Phật ( 3 L )*

\*

\* \*

( Chấm dứt Kinh SA-MÔN QUẢ – Sàmannaphalasutta )

“ *Ye dhammà hetuppabhavà  
Tesam hetum Tathàgato  
Àha tesan ca yo nirodho  
Evam vàdì Mahà Samano* ”.

“ *Vạn pháp tùng duyên sinh  
Diệt tùng nhân duyên diệt  
Ngã Phật Đại Sa Môn  
Thường tác như thị thuyết* ”.

‘ *Vạn pháp theo nhân duyên sinh* ’  
‘ *Theo nhân duyên diệt* ’ – *định ninh điều này.*  
*Bậc Đại Sa Môn Như Lai*  
*Thường dạy như vậy ; chính Thầy của tôi .*

\* *Chú thích xuất xứ về bài kệ này :*

*Bài kệ do Tôn-giả Thánh Tăng A-La-Hán ASAJI (A-Xà-Chí), vị trẻ tuổi nhất trong năm vị nhóm Kiều-Trần-Như, bạn đồng tu và cũng là năm đệ tử đầu tiên của Đức Phật đọc lên cho Ngài Xá-Lợi-Phất khi được hỏi trong lúc Tôn-giả đang thường lệ khát thực tại Thành Vương Xá .*

*( Xem tiếp trang sau )*

*Nguyên thời bấy giờ, Ngài Xá-Lợi-Phất ( Sariputta ) cùng với người bạn thân Mục-Kiền-Liên ( Moggalanna ) là hai thanh niên Bà-La-Môn rất nổi tiếng đương thời vì sức học uyên thâm, tinh thông Tam Vệ-Đà .Nhưng cả hai vẫn chưa thỏa mãn với những gì Tam Vệ-Đà chuyển tải, nên ước hẹn với nhau: Ai tìm được vị Đạo Sư khả kính có thể giải hết những nghi ngờ trong các học thuyết cổ kim, thì phải báo với người kia để cùng qui ngưỡng tu tập .*

*Khi lần đầu tiên thấy vị Sa-Môn nghiêm tịnh, thần thái an nhiên tự tại đang thứ đệ khát thực tại Thành Vương-Xá Ngài Xá-Lợi-Phất bỗng sinh lòng kính mộ, muốn thưa hỏi về đường lối tu hành của Tôn-giả, nhưng tôn trọng vì Tôn-giả đang khát thực, nên Ngài cung kính đi theo sau . Khi thấy vật thực đã đủ, Tôn-giả Asaji tìm một gốc cây, ngồi xuống thọ thực. Sau khi dùng xong, Ngài Xá-Lợi-Phất đã thi lễ và đặt câu hỏi với Tôn-giả : Ai là Thầy của Ngài, và vị ấy đã dạy như thế nào ?*

*Tôn-giả Asaji đã đọc lên bài kệ cô đọng và hàm súc ấy . Vừa nghe xong, Ngài Xá-Lợi-Phất vô cùng hoan hỷ hoát nhiên đại ngộ . Ngài cáo từ sau khi hỏi nơi trụ xứ của Đức Phật, rồi vội vàng đi tìm Ngài Mục Kiền Liên, đọc lại nguyên văn bài kệ ấy . Ngài Mục-Kiền-Liên khi nghe xong, lập tức đắc Tu-đà-hoàn quả . Cả hai cùng đi đến Trúc Lâm Tinh-Xá ( Veluvanavihàra ) đánh lễ Phật và cầu xin xuất gia trong Giáo Pháp của Đấng Thế Tôn. Sau khi cả hai lần lượt đắc Thánh quả A-La-Hán, Đức Phật tuyên bố hai Ngài là Hai Đại Đệ Tử của Phật : Ngài Xá-Lợi-Phất là Đệ nhất Trí Tuệ và Ngài Mục-Kiền-Liên là Đệ nhất Thần Thông .*

